TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2026/HS -ST
Ngày: 20-5-2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - GIA LAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà*: Ông Lê Khả Thế.
- *Các Hội thẩm nhân dân*: Bà Trần Thị Ánh Tuyết và bà Nguyễn Thị Mai Lan.

ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Lệ Quyên - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 7 -Gia Lai.

diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 - Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 5 năm 2026 tại Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Gia Lai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 61/2026/TLST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: HS ngày 05 tháng 5 năm 2026, đối với bị cáo:

Phan Trần Tuấn L.
Sinh ngày 15 tháng 10 năm 2000, tại Gia Lai.
Số CCCD: 064200003222; cấp ngày 30/10/2025;
Nơi đăng ký HKTT: Tổ 12, phường An Phú, tỉnh Gia Lai.
Chỗ ở: Tổ 9, phường An Phú, tỉnh Gia Lai.
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo.
Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.
Con ông Phan Tấn L1, sinh năm 1972 và bà Trần Thị Mỹ L2, sinh năm 1976.
Bị cáo có 02 em ruột (sinh năm 2002 và năm 2015). Bị cáo chưa có vợ, con.
Tiền án, tiền sự: Không.
Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/12/2025 đến ngày 30/12/2025, sau đó bị tạm giam cho đến nay tại Phân trại tạm giam Pleiku (cơ sở 1) - Trại tạm giam số Công an tỉnh G. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* *Người chứng kiến*:

nh Trần Quốc V, sinh năm 1996; địa chỉ: Tổ I, phường A, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Anh Nguyễn Hữu P, sinh năm 1999; địa chỉ: Tổ I, phường A, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Trần Tuấn L sử dụng chất ma túy (loại Methamphetamine) từ cuối năm 2022. Thông qua các mối quan hệ xã hội, L biết có đối tượng thanh niên người đồng bào (không rõ họ tên, nhân thân, lai lịch) thường đứng tại khu vực đường N, phường H, tỉnh Gia Lai có bán ma túy. Vào khoảng 15 giờ ngày 23/12/2025, L đi bộ đến đường N, phường H gặp một người thanh niên, L hỏi mua ma túy thì người này đồng ý và đã bán cho L 01 gói nilon chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể, với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, L cất gói ma túy vào túi quần rồi đi bộ đến tiệm cắt tóc của anh Nguyễn Hữu P (sinh năm 1988) tại Tổ I, phường A, tỉnh Gia Lai, để cắt tóc. Đến 16 giờ 40 phút cùng ngày, trong lúc L đang ở tại tiệm cắt tóc thì bị Công an phường A kiểm tra phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng, gồm: 01 gói nilon bên trong có chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể (đã niêm phong theo quy định).

Qua xét nghiệm, xác định: Phan Trần Tuấn Linh dương tính với MET (Methamphetamine).

Qua giám định, tại Bản kết luận giám định số 59 ngày 29/12/2025 của Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh G, kết luận:

"*Chất màu trắng dạng tinh thể trong 01 gói nilon, được niêm phong trong bì công văn gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1336 gam*"

Tại bản Cáo trạng số: 19/CT-VKS, ngày 06 tháng 4 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 - Gia Lai đã truy tố bị cáo Phan Trần Tuấn L về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và 2025. Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung ở trên.

Trình bày luận tội tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan Trần Tuấn L phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và 2025. Xử phạt bị cáo Phan Trần Tuấn L mức án từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày (23/12/2025).

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Chất ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định trong bì công văn ghi số 59 ngày 29/12/2025, có dấu niêm phong của Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh G cần tịch thu tiêu hủy;

Các vấn đề khác:

Đối với đối tượng mà bị cáo Phan Trần Tuấn L khai là người đã bán ma túy: Do bị cáo không biết nhân thân, lai lịch của đối tượng này; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh G đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh G tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau là phù hợp.

Quá trình điều tra, Phan Trần Tuấn L khai đã sử dụng trái phép chất ma túy vào khoảng 10 giờ ngày 23/12/2025 tại phường A, tỉnh Gia Lai. Tuy nhiên, qua xác minh thì L không thuộc một trong các trường hợp: Đang trong thời hạn cai nghiện ma túy hoặc điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế; đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy; đang trong thời hạn 02 năm kể từ ngày hết thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy và trong thời hạn quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy; đang trong thời hạn 02 năm kể từ khi tự ý chấm dứt cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy. Do đó, Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý hình sự đối với L về tội: "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và 2025 mà chuyển xử phạt hành chính (phạt tiền 1.500.000 đồng) là có căn cứ.

Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án:

Bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật bị cáo rất hối hận về việc làm của mình. Kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Gia Lai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền và trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình Điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ như các biên bản về hoạt động điều tra, biên bản thu giữ vật chứng, biên bản khám xét.

[3] Như vậy, có cơ sở xác định:

Khoảng 15 giờ ngày 23/12/2025, tại khu vực đường N, phường H, tỉnh Gia Lai, bị cáo đã mua của đối tượng người đồng bào (không rõ nhân thân, lai lịch) 01 gói nilon bên trong có chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể, với giá 300.000 đồng, với mục đích để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo L cất vào trong túi quần rồi đi bộ đến tiệm cắt tóc của anh Nguyễn Hữu P tại tổ I, phường A, tỉnh Gia Lai, để cắt tóc. Đến 16 giờ 40 phút cùng ngày, khi L đang ở tại tiệm cắt tóc thì bị lực lượng Công an phường A bắt quả tang cùng vật chứng.

Qua giám định, tại Bản kết luận giám định số 59 ngày 29/12/2025 của Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh G, kết luận: "*Chất màu trắng dạng tinh thể trong 01 gói nilon, được niêm phong trong bì công văn gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1336 gam*"

Hành vi tàng trữ 0,1336 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng, do bị cáo Phan Trần Tuấn L thực hiện như đã nêu trên là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an xã hội. Hành vi của bị cáo Phan Trần Tuấn L đã phạm vào tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và 2025.

Hành vi phạm tội của bị cáo đúng như cáo trạng của Viện sát nhân dân Khu vực G - Gia Lai đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

* Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình : Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

* Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

Xét tính chất hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và chế độ độc quyền quản lý Nhà nước về các chất ma túy là chất gây nghiện. Việc sử dụng trái phép chất ma túy để lại nhiều tác hại xấu cho đời sống xã hội, sự bình yên của cộng đồng và chính bản thân người sử dụng. Bản thân bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Vì vậy, cần xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống của xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian tự cải tạo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[5] Các vấn đề khác:

Đối với đối tượng mà bị cáo Phan Trần Tuấn L khai là người đã bán ma túy: Do bị cáo không biết nhân thân, lai lịch của đối tượng này; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh G đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh G tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau là phù hợp.

Quá trình điều tra, bị cáo khai đã sử dụng trái phép chất ma túy trước thời điểm bị bắt. Qua xác minh, hành vi của bị cáo chưa đủ yếu tố cấu thành tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo Điều 256a Bộ luật Hình sự nên Cơ quan điều tra xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo là có căn cứ.

[6] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với Chất ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định trong bì công văn ghi số 59/PC09 ngày 29/12/2025, có dấu niêm phong của Phòng K - Công an tỉnh G là vật Nhà nước cấm lưu hành, sử dụng nên tịch thu tiêuhuỷ.

[7] Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có thu nhập ổn định do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phan Trần Tuấn L phạm tội "*Tàng trữtrái phép chất ma túy*".

2. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50Bộ luật hình sự năm 2015; sửa đổi, bổ sung năm 2017 và 2025.

Xử phạt bị cáo Phan Trần Tuấn L 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/12/2025.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì công văn dán kín ghi số 59/PC09 ngày 29/12/2025, có đóng dấu niêm phong của Phòng thuật hình sự - Công an tỉnh G là chất ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/4/2026 giữa Công an tỉnh G và Phòng thi hành án dân sự Khu vực 7 – Gia Lai).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Phan Trần Tuấn L phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (20/5/2026).

"*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự*".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Gia Lai;
- VKSND khu vực 7 - Gia Lai;
- Phòng THADS khu vực 7 - Gia Lai;
- Bị cáo, NTGTT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Khả Thế